

**Khởi ngoại mua ròng mạnh, 2 sàn tăng điểm trở lại**

Sau phiên sáng giao dịch có phần thận trọng, thị trường bất ngờ bật tăng khá mạnh trong phiên giao dịch buổi chiều nhờ sự phục hồi của nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn. Khởi ngoại đóng vai trò là tác nhân chính khi tiếp tục mua ròng khá mạnh. Mặc dù vậy thì thanh khoản vẫn chưa có dấu hiệu được cải thiện.

**HOSE:** Đà giảm của thị trường trong những phiên gần đây chững lại ít nhiều đã khiến cho nhà đầu tư có phần yên tâm hơn. Tuy nhiên lực cầu vẫn chưa tích cực tham gia trở lại, có lẽ dòng tiền vẫn còn e ngại các đợt bán ròng của khởi ngoại. Chính vì thế mà mặc dù thị trường xanh điểm ở những phút ban đầu buổi sáng nhưng dòng tiền vẫn tỏ ra khá thờ ơ. VNM, HSG, PVT, DRC... là những mã được khởi ngoại thu mua nhiều nhất. Đến phiên chiều thì hiệu ứng từ những mã đó được lan rộng hơn, dòng tiền bắt đầu bớt e ngại. Đặc biệt lực cầu lại xuất hiện trở lại ở các mã vốn hóa lớn như GAS, BVH, FPT... đẩy chỉ số VN-Index đóng cửa ở mức cao nhất phiên, tại 477,57 điểm, tăng 6,12 điểm (+1,3%), KLGD đạt 47,5 triệu đơn vị. Phiên hôm nay EIB tiếp tục có khối lượng thỏa thuận khá lớn với gần 8 triệu đơn vị được chuyên giao.

**HNX:** Sàn Hà Nội diễn biến cũng khá tương đồng với sàn HOSE, sau phiên sáng khởi động khá chậm chạp thì sàn này đã giao dịch khởi sắc hơn nhiều vào buổi chiều. Sự trở lại của nhóm cổ phiếu chủ chốt sàn này như SHB, ACB, VND, KLS... cũng giúp cho sàn Hà Nội tăng điểm khá tốt, đóng cửa tại mức 60,62 điểm, tăng 0,42 điểm (+0,69%), KLGD đạt 16,2 triệu đơn vị.

**Tin nổi bật**

- Dựa vào kết quả khảo sát mức sống tối thiểu của người lao động trong các doanh nghiệp năm 2013, Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam đề xuất hai phương án tăng mức lương tối thiểu năm 2014. Theo phương án một, mức lương tối thiểu năm 2014 sẽ được điều chỉnh tăng thêm so với năm 2013 khoảng 24-36%. Theo phương án hai, mức điều chỉnh tiền lương tối thiểu tăng 21-32%.

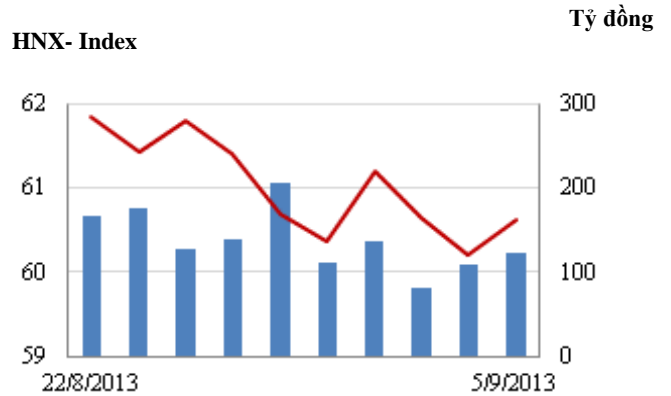
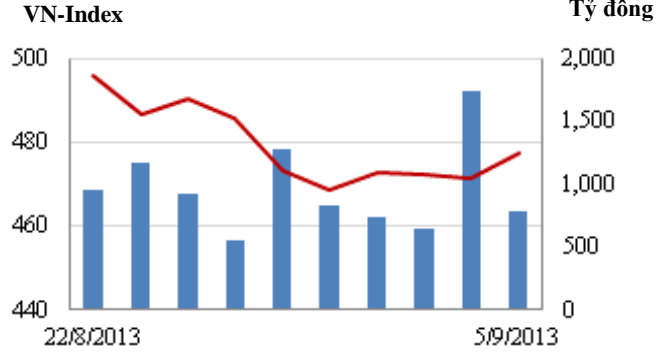
- Theo Hiệp hội Thép Việt Nam (VSA), trong 7 tháng đầu năm 2013, sản xuất sắt thép đạt 2.628.135 tấn, tiêu thụ đạt 2.667.362 tấn. Nếu cộng thêm tháng 8, sản xuất ước đạt 365.000 tấn, tiêu thụ 355.000 thì tiêu thụ thép 8 tháng đầu năm ước khoảng 3 triệu tấn.

- Số liệu thống kê chính thức của Bộ Lao động Tây Ban Nha cho thấy số người đăng ký thất nghiệp trong tháng 8 vừa qua là 4,7 triệu người, giảm 31 người so với tháng trước.

**CHỈ SỐ CHÍNH**

	Tăng / Giảm			Khối lượng			Số lượng cổ phiếu		
	Điểm		%	KL	%	GDTT	Tăng	Giảm	Đứng
VN-Index	477.6	6.1	1.3%	47.5	-31.5%	10.1	127	60	84
HNX-Index	60.6	0.4	0.7%	16.5	10.7%	0.3	53	31	302
VN30	531.7	6.1	1.1%	11.9	-19.6%	9.3	21	2	7
19 CP vốn hóa lớn nhất	377.1	5.7	1.5%	7.2	-20.0%	9.3	13	1	5
30 CP vốn hóa trung bình	161.5	2.6	1.6%	27.5	9.6%	0.1	19	4	5
40 CP vốn hóa nhỏ	156.3	1.4	0.9%	3.8	-29.6%	0.0	18	5	15
Ngân hàng	247.6	3.6	1.4%	15.6	43.1%	8.0	7	2	8
Bất động sản (trừ VIC)	178.1	1.4	0.8%	12.9	-17.8%	0.1	22	8	28
Thực phẩm (trừ MSN)	601.9	0.9	0.2%	1.4	-6.7%	0.0	10	4	12

**Giao dịch 10 phiên gần nhất**



**THẾ GIỚI**

Nhật: Nikkei 225  
Hong Kong: Hang Seng

Chi số	Tăng / Giảm	
	điểm	%
14,065	11.0	0.1%
22,598	271.8	1.2%

**CHỈ SỐ VĨ MÔ**

Tăng trưởng GDP (yoy)  
Lạm phát so hàng tháng  
Lạm phát so với cùng kỳ (năm)  
Chỉ số công nghiệp (% yoy)  
Xuất khẩu (triệu \$)  
Nhập khẩu (triệu \$)  
Cán cân thương mại (triệu \$)  
FDI cam kết (triệu \$)  
FDI giải ngân (triệu \$)

	Tháng 7	Tháng 8	Lũy kế
0.27%	0.83%		
7.29%	7.50%	6.90%	
7.00%	4.40%	5.30%	
11,200	11,500	84,800	
11,000	11,800	85,400	
200	- 300	- 600	
1,437	717	12,627	
950	910	6,650	

(Nguồn: Tổng cục Thống kê)

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HOSE**

VNINDEX tăng 6.12 điểm (+ 1.30%) lên 477.57 điểm. KLGĐ ở mức trung bình đạt 37 triệu cổ phiếu giảm nhẹ so với KLGĐ phiên trước. Thị trường tăng điểm gần như trong suốt cả phiên giao dịch, cuối phiên mức tăng nhiều hơn nhờ một số cổ phiếu vốn hóa lớn tăng mạnh như VNM, BVH, FPT, MSN.

Khối ngoại mua ròng mạnh với 72 tỷ đồng khi mua vào 157 tỷ đồng và bán ra 85 tỷ đồng, trong đó đáng chú ý là thỏa thuận nội khối 59 tỷ đồng FPT. Giao dịch trên sàn, VNM được mua vào mạnh nhất với 56 tỷ đồng, ngoài VNM khối ngoại cũng tích cực mua vào CSM, DRC và HSG. Giá trị bán ra phiên hôm nay giảm và chủ yếu ở một số mã như CSM, VCB, CTG.

Trên biểu đồ kỹ thuật, VNINDEX hình thành một cây nến tăng điểm trở lại khá tích cực và đang tiến gần lên đường MA10, khả năng hai đường này cắt nhau trong một hai phiên tới là khá cao, đây là tín hiệu tích cực trong phiên hôm nay. Đường MACD và RMO cũng đã có dấu hiệu chững lại sau khi giảm nhanh trước đó, đường RSI sau khi giảm về dưới 30 (mức quá bán) đã tăng trở lại cho thấy xu thế giảm điểm trước đó có thể kết thúc. Sau khi đi ngang quanh vùng đáy 470 điểm, VNINDEX đã có dấu hiệu hồi phục trở lại, nếu không có tác động xấu từ thị trường thế giới thì thị trường chứng khoán trong nước có thể tạo đáy ngắn hạn và đi lên trong thời gian tới. KLGĐ tăng và duy trì ở mức trung bình 10 phiên gần đây là tích cực về dòng tiền nhưng các phiên tới thanh khoản cần được duy trì và tăng lên để thể hiện dòng tiền vào lại thị trường. Chúng tôi nhận định trong ngắn hạn VNINDEX sẽ diễn biến theo xu thế linh xình tăng điểm.

**Khuyến nghị:** Nhà đầu tư xem xét mua gia tăng tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu nếu thị trường tăng điểm và KLGĐ tăng lên.

**XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG**

Ngắn hạn	Trung tính
Trung hạn	Trung tính
Dài hạn	Tăng điểm

**CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ**

Kháng cự 1	510.0
Kháng cự 2	490.0
Vùng hỗ trợ 1	468.0
Vùng hỗ trợ 2	440.0

**THÔNG TIN CẬP NHẬT TRÊN SÀN**

- **EIB:** Công bố thông tin về việc thay đổi nhân sự. Theo đó, EIB bổ nhiệm ông Nguyễn Quốc Hương – Phó Tổng Giám đốc điều hành hoạt động của EIB vào chức danh quyền Tổng Giám đốc.

- **BT6:** Công bố báo cáo tài chính soát xét bán niên năm 2013 với 4,07 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ, tăng 26% so với lợi nhuận công ty tự lập.

- **SFI:** Vinalines đăng ký thoái toàn bộ vốn tại SFI. Số lượng cổ phiếu nắm giữ trước khi giao dịch: 886.544 CP. Số lượng cổ phiếu đăng ký bán: 886.544 CP. Thời gian dự kiến thực hiện giao dịch: từ ngày 5/9/2013 đến ngày 4/10/2013.

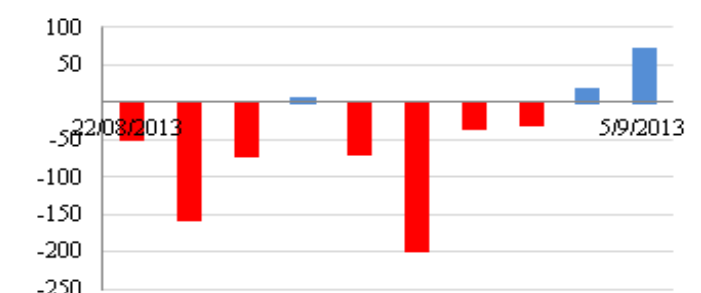
- **ASM:** IDI đăng ký mua 2 triệu CP. Số lượng cổ phiếu nắm giữ trước khi giao dịch: 0 CP. Thời gian dự kiến thực hiện giao dịch: từ ngày 10/9/2013 đến ngày 9/10/2013.



**GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI**

- Khối ngoại mua ròng 72 tỷ đồng
- Tổng mua 157 tỷ đồng
- Chủ yếu: VNM (56 tỷ), HSG (6,3 tỷ), DRC (4,6 tỷ)
- Tổng bán 85 tỷ đồng
- Chủ yếu: CTG (1,8 tỷ), VCB (1,6 tỷ), HAR (1,6 tỷ)

**Mua/bán ròng của khối ngoại (tỷ đồng)**



**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HNX**

HNXINDEX tăng 0.42 điểm (+ 0.69%) lên 60.62 điểm. KLGĐ ở mức thấp đạt 16 triệu cổ phiếu tăng nhẹ so với KLGĐ phiên trước. Thị trường linh xình tăng nhẹ phiên sáng và tăng mạnh hơn khi đóng cửa, nhiều cổ phiếu dẫn dắt tăng điểm trở lại như SHB, KLS, PVS, PGS.

Khối ngoại giảm lượng giao dịch trên sàn HNX khi mua vào và bán ra trên dưới 1 tỷ đồng.

Trên biểu đồ kỹ thuật, HNXINDEX hình thành một cây nến trắng tăng điểm trở lại tuy vậy các chỉ báo kỹ thuật khác như MA, MACD, RMO vẫn chưa có tín hiệu đảo chiều trở lại. KLGĐ vẫn ở mức thấp cho thấy dòng tiền chủ yếu đứng ngoài. Chúng tôi vẫn nhận định thị trường trong xu thế linh xình giảm điểm, xu thế chỉ thay đổi nếu thanh khoản thị trường gia tăng trong thời gian tới. Trong ngắn hạn dự báo HNXINDEX sẽ tiếp tục biến động trong biên độ 59.5 – 61.5 điểm.

**Khuyến nghị:** Nhà đầu tư thận trọng nên đứng ngoài quan sát chờ tín hiệu tăng trở lại chắc chắn mới xem xét tham gia.



**XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG**

Ngắn hạn	Giảm điểm
Trung hạn	Trung tính
Dài hạn	Tăng điểm

**CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ**

Kháng cự 1	67.0
Kháng cự 2	63.5
Vùng hỗ trợ 1	59.5
Vùng hỗ trợ 2	57.5

**THÔNG TIN CẬP NHẬT TRÊN SÀN**

- **KTS:** Thông qua kế hoạch kinh doanh 6 tháng cuối năm 2013 với chỉ tiêu doanh thu 125,5 tỷ đồng; lợi nhuận trước thuế 13 tỷ đồng và sau thuế 9,8 tỷ đồng.

- **PVS:** Theo BCTC hợp nhất, sau soát xét lợi nhuận của PVS tăng 61 tỷ đồng, tương đương tăng 11,47% so với trước soát xét.

- **NBC:** Công bố báo cáo tài chính bán niên năm 2013 đã soát xét với mức lãi sau thuế 2,5 tỷ đồng, giảm 6,4 tỷ đồng so với trước soát xét. Doanh thu 6 tháng đầu năm sau soát xét của NBC vẫn đạt 1.238 tỷ đồng nhưng giá vốn tăng hơn 7 tỷ đồng, lên 1.087 tỷ đồng sau soát xét dẫn đến lợi nhuận trong kỳ giảm.

**GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI**

Khối ngoại ròng bán 0,6tỷ đồng

- Tổng mua: 0,8 tỷ đồng

Chủ yếu: PVC (0,3 tỷ), EFI (0,2 tỷ), VTV (0,1 tỷ)

- Tổng bán: 1,4 tỷ đồng

Chủ yếu: DXP (0,9 tỷ), DHL (0,1 tỷ), SHB (0,1 tỷ)

**Mua/bán ròng của khối ngoại (tỷ đồng)**



LỊCH TRẢ CỔ TỨC TIỀN MẶT TRÊN 2 SÀN

Ngày ĐKCC	Mã CK	Ngày thực hiện	Tỷ lệ cổ tức	Thị giá	Cổ tức/Thị giá	Sàn	Cổ tức năm
9/20/2013	SFN	10/9/2013	9.0%	11,600	7.8%	HNX	2012, 2013
9/20/2013	DAE	10/9/2013	9.0%	12,000	7.5%	HNX	2013
9/17/2013	SSC	10/7/2013	10.0%	45,900	2.2%	HOSE	2012
9/17/2013	HTL	9/27/2013	5.0%	10,000	5.0%	HOSE	2013
9/17/2013	GDT	10/3/2013	10.0%	17,700	5.6%	HOSE	2013
9/16/2013	DZM	9/30/2013	5.0%	3,800	13.2%	HNX	2011
9/12/2013	VC3	10/1/2013	5.0%	12,500	4.0%	HNX	2012
9/10/2013	CMV	9/30/2013	5.0%	13,500	3.7%	HOSE	2013
9/10/2013	SDT	12/20/2013	18.0%	15,300	11.8%	HNX	2012
9/19/2013	SFC	9/24/2013	10.0%	20,500	4.9%	HOSE	2013
9/10/2013	PDN	10/1/2013	10.0%	25,900	3.9%	HOSE	2012
9/10/2013	CTG	9/24/2013	16.0%	19,500	8.2%	HOSE	2012
9/9/2013	SRF	9/25/2013	10.0%	35,400	2.8%	HOSE	2013
9/9/2013	VNC	9/26/2013	6.0%	13,000	4.6%	HNX	2013
9/9/2013	RHC	10/25/2013	15.0%	15,500	9.7%	HNX	2012
9/6/2013	PAC	9/6/2013	8.0%	17,400	4.6%	HOSE	2013
9/5/2013	HPG	9/18/2013	10.0%	30,100	3.3%	HOSE	2012
9/5/2013	PVS	9/20/2013	5.0%	14,800	3.4%	HNX	2012
8/30/2013	CCI	9/11/2013	5.0%	10,000	5.0%	HOSE	2013
8/30/2013	HMH	9/10/2013	8.0%	15,800	5.1%	HNX	2013
8/29/2013	HOM	9/25/2013	10.0%	4,800	20.8%	HNX	2012
8/29/2013	HSG	9/12/2013	5.0%	38,800	1.3%	HOSE	2012
8/28/2013	RAL	9/11/2013	15.0%	56,000	2.7%	HOSE	2013
8/28/2013	VSC	9/16/2013	15.0%	40,600	3.7%	HOSE	2013
8/28/2013	DSN	9/11/2013	20.0%	62,500	3.2%	HOSE	2013
8/28/2013	NNC	9/16/2013	30.0%	44,500	6.7%	HOSE	2013
8/23/2013	SDN	9/25/2013	10.0%	17,500	5.7%	HNX	2013
8/22/1013	HU1	9/16/2013	16.0%	6,500	24.6%	HOSE	2013
8/22/2103	MCC	9/12/2013	10.0%	17,000	5.9%	HNX	2012, 2013
8/22/2013	VNM	9/6/2013	20.0%	139,000	1.4%	HOSE	2013
8/21/2013	GMX	9/5/2013	10.0%	11,700	8.5%	HNX	2012
8/21/2013	GMC	9/6/2013	10.0%	22,700	4.4%	HOSE	2013
8/20/2013	VE4	8/30/2013	8.0%	8,800	9.1%	HNX	2012
8/19/2013	FPT	8/30/2013	15.0%	43,700	3.4%	HOSE	2,013
8/19/2913	DHG	8/30/2013	15.0%	108,000	1.4%	HOSE	2013
8/16/2013	TCO	9/10/2013	7.0%	10,100	6.9%	HOSE	2012
8/15/2013	GAS	9/9/2013	10.0%	65,500	1.5%	HOSE	2013
8/15/2013	CVT	9/18/2013	11.0%	7,900	13.9%	HNX	2,012
8/14/2013	COM	8/30/2013	10.0%	27,000	3.7%	HOSE	2012, 2013
8/9/2013	DBT	8/26/2013	10.0%	24,500	4.1%	HNX	2013

**HOSE**

**HNX**

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất			5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi
HHS	29.9	6.79%	HOT	23.1	-6.85%	PSG	0.7	16.67%	CTX	7.2	-10.00%
GTT	11.5	6.48%	TDW	16.7	-6.70%	HAT	24.2	10.00%	VCV	1.8	-10.00%
STT	3.3	6.45%	AGM	12.8	-6.57%	NDX	6.6	10.00%	MIC	10.9	-9.92%
VHG	10.0	6.38%	HAR	7.3	-6.41%	PGT	4.4	10.00%	SGD	10.9	-9.92%
LCG	5.0	6.38%	GTA	7.5	-6.25%	PHS	2.2	10.00%	VNT	21.4	-9.70%
<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>		

5CP có KLKL nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất			5CP có KLKL nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	Giá trị	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	Giá trị
EIB	0.00%	98.9	EIB	0.00%	1.4	SHB	3.17%	4,218.9	SHB	3.17%	27.2
PVT	6.15%	5,641.8	VNM	2.21%	84.7	NVB	-2.70%	2,057.5	NVB	-2.70%	14.8
HAR	-6.14%	2,401.6	FPT	1.86%	10.4	SCR	-1.69%	1,420.9	FIT	1.91%	13.1
HQC	0.00%	2,049.8	PVT	6.15%	38.7	PVX	0.00%	1,025.5	SCR	-1.69%	8.3
ITA	3.77%	1,973.1	GAS	0.77%	36.9	FIT	1.91%	817.2	KLS	2.50%	4.9
<i>(Đơn vị: Nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: tỷ VND)</i>			<i>(Đơn vị: Nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: tỷ VND)</i>		

5CP NĐTNN mua nhiều nhất			5CP NĐTNN bán nhiều nhất			5CP NĐTNN mua nhiều nhất			5CP NĐTNN bán nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
VNM	2.21%	399.8	HAR	-6.41%	216.5	EFI	1.72%	38.6	DHL	-8.82%	34.7
HSG	4.02%	167.1	IJC	0.00%	206.8	PVC	2.92%	20.0	DXP	0.00%	24.0
PVT	6.15%	139.5	CTG	0.52%	93.9	VTM	0.00%	8.4	SHB	3.17%	12.1
DRC	2.96%	123.9	VCB	2.12%	68.9	HUT	1.69%	7.1	PVX	0.00%	10.0
DPM	1.51%	72.3	KBC	5.71%	46.2	SD6	-1.20%	7.0	S96	5.00%	9.2
<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>		

Ghi chú: % thay đổi giá = (giá cao nhất trong phiên - giá thấp nhất trong phiên) / giá tham chiếu

**KHUYẾN CÁO**

Báo cáo này được phát hành bởi VietinBankSc. Các thông tin, nhận định trong báo cáo đều dựa trên các nguồn thông tin có sẵn, đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy và hợp pháp. Tuy nhiên, VietinBankSc không đảm bảo tính đầy đủ, chính xác của các thông tin này. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo cần lưu ý các nhận định, dự báo trong báo cáo mang tính chủ quan của người viết. Nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

**Phòng Nghiên cứu- Phân tích**

Tel: (84.4) 3974 7952

[phantich@vietinbanksc.com.vn](mailto:phantich@vietinbanksc.com.vn)

**Trụ sở chính**

306 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Tel: (84.4) 6278 0012

Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh

**49 Tôn Thất Đạm, Q1, TP.HCM**

Tel: (84.8) 3820 9987

Phòng GD Cao Thắng

**Tầng trệt, số 41 Cao Thắng, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh**

Tel: (84.8) 3832 9972